TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **248**/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 18 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 124/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người yêu cầu: Chị Lý Thị Cát T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 35/2 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Quốc D và Chị Lý Thị Cát T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Cát Tường V, sinh ngày 01/01/2015 cho Chị Lý Thị Cát T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Hiện nay cháu V đang ở với chị T. Anh Nguyễn Quốc D có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 05/2018 cho đến khi cháu Nguyễn Cát Tường V đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà

không ai được cản trở.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Quốc D, Chị Lý Thị Cát T xác nhận không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn Quốc D và Chị Lý Thị Cát T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà Anh D, chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2013/004679 ngày 21 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Anh D, chị T đã nộp đủ, nay không phải nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP. Huế;
- UBND phường P;
(ĐKKH số 30, ngày 18/7/2012)
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào Vi